

Đơn vị: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA
Chương: 599

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 52/QĐ-BQL ngày 10/5/2022 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

ĐV tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó			
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ	Các khoản chi khác
I	Quyết toán thu						
A	Tổng số thu	6.523	6.523				
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	4.123	4.123				
2	Nguồn được trích theo kế hoạch	1.324	1.324				
3	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư (nếu có) vẫn bao gồm các khoản thuế phải nộp	1.076	1.076				
4	Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có)		-				
II	Nguồn thu được sử dụng trong năm	3.359	3.359				
III	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	3.359	3.359	2.609	121	-	628
A	Chi thường xuyên	3.322	3.322	2.609	84	-	628
1	Tiền lương	2046	2.046	2.046	-	-	-
2	Tiền công	92	92	92	-	-	-
3	Các khoản phụ cấp lương	6	6	6	-	-	-
4	Các khoản trích nộp theo lương	465	465	465	-	-	-
5	Chi khen thưởng	44	44	-	-	-	44
6	Chi phúc lợi tập thể	-	-	-	-	-	-
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	190	190	-	-	-	190
8	Chi mua vật tư văn phòng	57	57	-	57	-	-
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền	46	46	-	-	-	46
10	Chi hội nghị	3	3	-	-	-	3
11	Chi công tác phí	63	63	-	-	-	63
12	Chi thuê mướn	82	82	-	-	-	82
13	Chi đoàn đi công tác nước ngoài	-	-	-	-	-	-
14	Chi đoàn vào	-	-	-	-	-	-
15	Khấu hao tài sản cố định	-	-	-	-	-	-
16	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	27	27	-	27	-	-
17	Chi phí khác	200	200	-	-	-	200
B	Chi không thường xuyên	37	37	-	37	-	-
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	-	-	-		-	-
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý	37	37	-	37	-	-
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	-	-	-	-	-
4	Chi thực hiện tình giảm biên chế (nếu có)	-	-	-	-	-	-
5	Chi khác	-	-	-	-	-	-